

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH

Bản án số: 78/2019/HSST

Ngày: 30/11/2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế;

Bà Nguyễn Thị Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Yến.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 77/2019/HSST ngày 08/11/2019 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 77/2019/QĐXXST-HS ngày 13/11/2019 đối với:

Bị cáo: Đỗ Duy Đ, sinh năm 1997.

HKTT: Thôn Thư Đ, xã Nguyệt Đ, huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Duy G và bà Hoàng Thị T; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 42/2017/HSST ngày 25/7/2017 Đỗ Duy Đ bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999. Hiện đã chấp hành xong hình phạt và các quyết Đ khác của bản án nhưng chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Ngô Thị Thanh H, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn Thanh B, xã Xuân L, huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt)

Anh Hoàng Quốc V, sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn Trà L, xã Trí Q, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 05 giờ 30 phút ngày 09/6/2019, Công an huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang tại phòng 301 và phòng 302 của quán Karaoke Tom Luxury ở thôn Tam A, xã Gia Đ, huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh (do Ngô Thị Thanh H, sinh năm 1989, trú tại thôn Thanh B, xã Xuân L, huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh làm chủ) một số đối tượng đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Tại phòng 301 có tổng số 08 đối tượng gồm: Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1998, trú tại thôn Đức H, xã Xuân L, huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Tiến D, sinh năm 1998, trú tại thôn Sầm K, xã Việt H, huyện Văn L, tỉnh Hưng Yên; Phạm Đình P, sinh ngày 16/02/2002, trú tại thôn Tam A, xã Gia Đ, huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1999, trú tại thôn Thanh H, xã Thanh K, huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Văn B, sinh năm 1999, trú tại thôn Khương T, xã Thanh K, huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh; Lý Thị Thanh T1, sinh ngày 09/12/ 2001, trú tại Thôn 4, xã Quang M, huyện Văn Y, tỉnh Yên Bái; Nguyễn Huy T2, sinh năm 2000, trú tại thôn Thanh H, xã Thanh K, huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Quốc H1, sinh năm 1999, trú tại thôn Tam A, xã Gia Đ, huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn có bảm dính chất bột màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành cho chất bột màu trắng ở trên đĩa sứ vào trong 01 túi nilon màu trắng và niêm P trong P bì thư có ký hiệu M3. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ những tài sản sau: 02 màn hình tivi nhãn hiệu ASANZO loại 55inch đã qua sử dụng; 06 loa nhãn hiệu CASOUND cùng các mã số như sau: F_212, CA146138951, F_212, F_212, F_212, F_212 đã qua sử dụng; 01 tủ đựng phụ kiện âm ly bên trong có 05 phụ kiện gồm: 01 âm ly, 01 đầu lọc, 01 đầu máy vi tính, 01 cột sóng mic, 01 vang đẩy trầm đã qua sử dụng; 01 màn hình chọn bài vi tính Việt KTV đã qua sử dụng; 01 bình khí màu vàng, có khóa vặn màu xanh đã qua sử dụng.

Ngoài ra còn tạm giữ 01 số tài sản sau: 01 điện thoại di động iphone X màu đen có số sim 0981.399.198 đã qua sử dụng của Nguyễn Văn Đ1; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh có số IMEI: 351546006700684 đã qua sử dụng của Nguyễn Tiến D; 01 điện thoại iphone 7 màu hồng có Model A1784 FCC ID:BCG-E3092A IC:579C-E3092A đã qua sử dụng và số tiền 1.200.000 đồng của Phạm Đình P; 01 điện thoại di động iphone 6 màu xám có số IMEI: 352065067611522 đã qua sử dụng và số tiền 70.000 đồng của Nguyễn Ngọc T; 01 điện thoại di động OPPO màu hồng C€ 0700 và 01 điện thoại iphone 6 màu xám bạc có FCC ID:BCG-E2817A IC:579C-E2817A IMEI: 354391060575359 đều đã qua sử dụng và số tiền 3.000.000đ của Nguyễn Quốc H1; 01 điện thoại iphone 6 màu xám bạc có FCC ID:BCG-E2816A IC:579C-E2816A IMEI: 356956067561319 đã qua sử dụng của Nguyễn Huy T2; 01 điện thoại iphone 6 màu xám có số IMEI: 356956067561319 đã qua sử dụng của Lý Thị Thanh T1.

Tại phòng 302 có tổng số 10 đối tượng gồm: Hoàng Quốc V, sinh năm 1998, trú tại thôn Trà L, xã Trí Q, huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Huy H2, sinh ngày 27/8/ 2001, trú tại thôn Đại T, xã Đình T, huyện Thuận T, tỉnh Bắc

Ninh; Đỗ Duy Đ, sinh năm 1997, trú tại thôn Thư Đ, xã Nguyệt Đ, huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh; Trần Đức T3, sinh ngày 15/01/2002, trú tại thôn Xuân L, xã Xuân L, huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Văn S, sinh năm 1998, trú tại thôn Đại T, xã Đình T, huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh; Trần Thị Thanh H3, sinh năm 2000, trú tại thôn Thống N, xã Cấp D, huyện Cẩm K, tỉnh Phú Thọ; Đinh Thị D1, sinh năm 2000, trú tại thôn Thượng B, xã Huy B, huyện Phù Y, tỉnh S1 La; Cao Thị Q, sinh ngày 22/02/2003, trú tại thôn N, xã Cẩm Q, huyện Cẩm T, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Thúy H4, sinh ngày 29/6/2003, trú tại thôn Khu 2, xã Bảo T, huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ; Lê Văn P1, sinh năm 1995, trú tại thôn Đồng N, xã Ngũ T, huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon có viền kẻ màu đỏ bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, được niêm P trong P bì thư có ký hiệu M1; 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn trên mặt đĩa có bảm dính chất bột màu trắng. Tổ công tác tiến hành cho chất bột màu trắng ở trên mặt đĩa sứ vào trong 01 túi nilon có viền kẻ màu đỏ và niêm P trong P bì thư ký hiệu M2.

Ngoài ra còn tạm giữ những tài sản sau: 06 loa có đặc điểm: màu xám, tại mê giắc cắm phía sau loa tem có các dãy số lần lượt là: 146137975, 146137975, 146138019, 146138023, 146137877, 146137905 đã qua sử dụng; 01 tủ đựng phụ kiện âm ly bên trong có 05 phụ kiện gồm: 01 âm ly, 01 đầu lọc, 01 đầu máy vi tính, 01 cột sóng mic, 01 vang đầy trầm đã qua sử dụng; 01 màn hình chọn bài vi tính Việt KTV đã qua sử dụng; 02 màn hình tivi nhãn hiệu ASANZO, phía sau màn hình 02 tivi trên có dán tem màu trắng đều có model là: 55SK900 đã qua sử dụng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu xanh đen đã qua sử dụng; 1.600.000đ, 01 điện thoại di động iphone 6S màu hồng có số sim 0965.327.555, 01 điện thoại di động iphone 6 plus màu xám có số sim 0389087602 đã qua sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại SH125 màu trắng đen có số khung 111544, số máy 111616 có BKS 99F1-478.92 đã qua sử dụng của Hoàng Quốc V; 01 điện thoại di động iphone 6 màu vàng có model A1778 ID:BCG-E3091A, bên trong có 01 sim Viettel có ICCID số 8984048008815245868 (điện thoại đã bị vô hiệu hóa) đã qua sử dụng và số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) và của Đỗ Duy Đ; 01 điện thoại iphone 6 màu hồng có Model A1688 FCC ID:BCG-E2946A IC:579C-E2946A đã qua sử dụng và số tiền 2.950.000đ và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại SH125 màu trắng có số khung 022331, số máy 0154827, không có BKS đã qua sử dụng của Trần Đức T3; 01 điện thoại Samsung màu đen không có thẻ sim, 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng lắp thẻ sim 0386333598 đã qua sử dụng và số tiền 3.180.000 đồng và của Nguyễn Văn S; 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen và một điện thoại Nokia màu tím than đã qua sử dụng của Nguyễn Huy H2; 01 điện thoại iphone XS Max màu vàng đã qua sử dụng và 100.000 đồng của Lê Văn P1; 01 điện thoại di động iphone 6 màu nâu có số sim 0967374760 đã qua sử dụng của Đinh Thị D1.

Ngoài ra, quá trình khám xét tại quán karaoke Tom Luxury và tạm giữ một số đồ vật, tài sản sau: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL màu trắng bạc ở trên mặt có dán băng dính có chữ “C.Hương” đã qua sử dụng của Ngô Lý H5, sinh năm 1992 ở Tam A, Gia Đ, Thuận T, Bắc Ninh; 01 quyển sổ bìa cứng màu tím đen có chữ Diary bên trong có các chữ và số; 01 quyển sổ bìa xanh bên ngoài có ghi “Phòng Tom Luxury” bên trong có chữ và số; 01 quyển sổ không có bìa bên trong có chữ và số; 03 quyển sổ bìa màu vàng, bên ngoài có ghi “Đẹp” bên trong có chữ và số và 01 cân tiểu ly màu đen MINI – 333.

Quá trình điều tra mở rộng vụ án có tạm giữ một điện thoại iphone 6S màu vàng có Model A1688 FCC ID:BCG-E2946A IC:579C-E2946A lắp thẻ sim số 0967907774 đã qua sử dụng của Ngô Văn D2, sinh năm 1998 ở Tam A, Gia Đ, Thuận T, Bắc Ninh; 01 điện thoại iphone X màu trắng có số IMEI : 356719085704927 lắp thẻ sim số 0918715055 đã qua sử dụng của Phạm Trường S1, sinh năm 1998 ở Tam A, Gia Đ, Thuận T, Bắc Ninh; 01 Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 21F8006867 ngày 19/01/2018; 01 Giấy phép kinh doanh karaoke số 22 ngày 20/7/2018; 01 Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 152 ngày 21/8/2018 do Ngô Thị Thanh H giao nộp.

Căn cứ kết quả điều tra xác Đ: Chất bột màu trắng bám dính trên đĩa sứ màu trắng hình tròn thu giữ tại phòng 301 là do Đỗ Duy Đ, là quản lý của quán Karaoke Tom Luxury bán cho Nguyễn Quốc H1, sinh năm 1999 ở thôn Tam A, xã Gia Đ, huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi mua được ma túy của Đ, các đối tượng sử dụng nhưng chưa sử dụng hết thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và chất bột màu trắng bám dính trên đĩa sứ màu trắng hình tròn thu giữ tại phòng 302 cũng là do Đỗ Duy Đ mang lên để các đối tượng sử dụng nhưng chưa sử dụng hết thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, các đối tượng khai nhận như sau:

Đỗ Duy Đ khai nhận: Bản thân Đ cùng Nguyễn Đình P2, sinh năm 1997, trú tại thôn Dur X, xã Ninh X, huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh được Ngô Thị Thanh H giao cho quản lý và làm nhân viên trông coi quán karaoke Tom Luxury (Việc giao kết chỉ thể hiện bằng miệng không ký kết bằng văn bản). H thỏa thuận với Đ và P2 khi có khách vào hát thường thì thu 150.000đ/1 giờ hát. Còn khách vào “bay” tức là cho khách sử dụng trái phép ma túy tại phòng hát thì thu 300.000đ/1 giờ. Từ chiều ngày 08/6/2019 đến khoảng 02 giờ sáng ngày 09/6/2019, Đỗ Duy Đ, Nguyễn Đình P2 và Trần Đức T3, sinh năm 2002, trú tại thôn Xuân Lê, xã Xuân L, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (là bạn của Đ) có mặt tại quán. Sau đó, Đ cùng T3 đi ăn đêm tại quán ăn ở Ngã Tư Đông Côi, thuộc thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi ăn xong, Đ và T3 quay lại quán karaoke Tom Luxury. Lúc này, Đ đi tắm còn T3 và P2 ở ngoài quầy của quán. Khi đang tắm Đ nghe thấy có tiếng khách vào quán hát. Tắm xong, Đ ra kiểm tra máy tính ở quầy thì biết được có khách hát tại phòng 301 của quán. Sau đó, Đ lên phòng 301 của quán để cắm zắc nhạc cho khách “bay” tức là cho khách sử dụng ma túy. Khi cắm zắc nhạc thì

Đ không để ý số lượng khách. Cầm xong, Đ xuống quầy ngồi uống nước với T3 và P2. Một lúc sau Lê Văn P1, sinh năm 1995, trú tại thôn Đồng Ngự, xã Ngũ Thái, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (là bạn Đ) gọi điện thoại cho Đ bảo Đ ra ngoài khu vực phố Dâu thuộc thôn Công Hà, xã Hà Mãn, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh để đón Phước. Đ nhờ T3 điều khiển xe mô tô, loại xe SH của T3 chở Đ ra đón Phước. Khi đến chỗ của Phước, Đ và T3 vào ngồi uống rượu cùng với nhóm bạn của Phước gồm: Huy ở xã Song Liễu, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1998, trú tại xã Xuân L, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Văn S, sinh năm 1998 trú tại thôn Đại T, xã Đình T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Huy H2, sinh năm: 2001, trú tại thôn Đại T, xã Đình T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Một lúc sau, Đ nói với Phước “Tôi về trước bạn có về tôi đèo về”. Phước trả lời “Bạn về trước đi tôi có Huy đèo về rồi”. Lúc này, T3 lại chở Đ về quán karaoke Tom Luxury. Trên đường về, T3 và Đ thấy Huy và Phước đi bằng xe ô tô đi phía sau. Khi xe ô tô của Phước và Huy đi song song với xe mô tô của T3 và Đ thì Phước kéo cửa kính ô tô xuống và nói với Đ “Đi lên quán chơi đi”. Đ hiểu ý của Phước là “Đi lên quán karaoke Tom Luxury để sử dụng ma túy” nên Đ trả lời là “Ừ”. Khi đến quán karaoke Tom Luxury thì Đ, T3, Phước, Huy, P2 ngồi uống nước tại quầy của quán. Sau đó, T3 đưa cho Đ 3.000.000đ và nói “Anh đi mua kẹo hồ em về để anh em mình chơi” (ý T3 nói với Đ là nhờ Đ đi mua ma túy về để cùng sử dụng). Đ đồng ý đồng thời cầm số tiền 3.000.000đ của T3 đưa cho. (Việc T3 nói với Đ và đưa tiền cho Đ để đi mua ma túy kẹo chỉ có Phước và Huy biết vì khi đó P2 ngồi ở ghế trong quầy). Sau khi cầm tiền của T3, Đ lấy điện thoại ra điện cho Nguyễn Bá N, sinh năm 1997, trú tại thôn Thanh B, xã Xuân L, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh để nhờ N mua hộ 3.000.000đ tiền ma túy. N đồng ý. Khoảng 15 phút sau N đi ô tô đỗ trước cửa quán. Đ đi ra ngoài và đưa cho N số tiền 3.000.000đ rồi Đ quay vào quán cùng T3, Phước, Huy đi lên phòng 302. Sau đó, Đ lại đi xuống quầy ngồi đợi N. Khoảng 15 phút sau N quay lại quán và đưa cho Đ một túi nilon màu trắng bên trong có chứa 06 viên nén hình tròn màu xanh (là ma túy kẹo). Đ cầm túi ma túy mà N vừa đưa cho mang lên phòng 302 của quán để đưa cho T3. Khi Đ đi lên đến cầu thang của quán thì gặp T3 đang đi xuống. Đ liền đưa túi ma túy cho T3. T3 cầm túi ma túy đi lên phòng 302 của quán. Đ đi xuống quầy gặp N, N tiếp tục đưa cho Đ hai túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng (đó là ma túy ketamine) và N nói với Đ “Cầm lấy mà chơi, ai mua thì bán”. Đ cầm hai túi ma túy ke và đi lên cầu thang của quán thì Nguyễn Tiến D, sinh năm 1998, trú tại thôn Sầm K, xã Việt H, huyện Văn L, tỉnh Hưng Yên gọi điện thoại cho Đ và nói “Anh có ke không” ý nói với Đ là có ma túy ke không. Đ trả lời D là “Có hai túi ma túy ke thằng N vừa đưa cho”, D nói với Đ “Anh đưa cho thằng H1 ở phòng 301 của quán một túi ma túy ke và cầm lấy 2.500.000đ Đ đồng ý. Nghe điện thoại xong Đ gặp Nguyễn Quốc H1, sinh năm 1999, trú tại thôn Tam A, xã Gia Đ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (là khách hát của phòng 301) đi xuống cầu thang của quán. Đ liền đưa cho H1 một túi ma túy ke và H1 trả cho Đ số tiền 2.500.000đ. H1 cầm ma túy ke lên

phòng 301 để cùng những người có mặt tại phòng 301 sử dụng. Còn Đ cầm 2.500.000đ xuống đưa cho N vẫn đang đứng ở quầy của quán. N cầm tiền của Đ và đi về. Túi ma túy ke còn lại Đ mang lên phòng 302 của quán. Khi lên đến phòng Đ thấy Huy, Phước, T3 cùng ba nhân viên nữ. Đ cắm zắc nhạc lên để “bay” tức là để mọi người nhảy và sử dụng ma túy. Đ bảo một nhân viên nữ xuống quầy lấy đĩa sứ lên để xào ma túy (ketamine). Đ bỏ túi ma túy (ketamine) còn lại ra bàn. Khi nhân viên nữ mang đĩa sứ lên, T3 đưa cho Đ một viên ma túy kẹo, Đ cầm viên ma túy kẹo và sử dụng bằng cách nuốt vào người. Sau đó Nguyễn Văn Đ1 lên phòng 302 của quán. Đ cùng mọi người xào ke và sử dụng ma túy ke. Đ sử dụng hai đường ma túy ke và nhảy hát cùng mọi người. Sau đó Hoàng Quốc V, Nguyễn Huy H2 đến phòng 302 của quán. Khi đến Việt có mang theo một máy tính nhãn hiệu ASUS để cắm nhạc cho mọi người “bay” tức là để mọi người nhảy và sử dụng ma túy tại phòng. Sáng, Việt, Hoàng sử dụng ma túy. Khi Đ đang sử dụng ma túy cùng các đối tượng tại phòng 302 của quán thì bị Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Ngô Thị Thanh H, sinh năm 1989, trú tại thôn Thanh B, xã Xuân L, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh là chủ quán karaoke Tom Luxury trình bày: Quán karaoke Tom Luxury hoạt động kinh doanh từ năm 2018 cho đến nay. Khi hoạt động quán có những giấy phép sau: 01 Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 21F8006867 ngày 19/01/2018; 01 Giấy phép kinh doanh karaoke số 22 ngày 20/7/2018; 01 Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 152 ngày 21/8/2018. Quá trình quán hoạt động H có thuê Đỗ Duy Đ và Nguyễn Đình P2 trông coi quản lý quán. H có giao cho Đ và P2 là khi có khách vào hát phòng to của quán thì thu 300.000đ/1 giờ hát còn khách vào hát phòng nhỏ thì thu 150.000đ/1 giờ hát. Việc Đ cho các đối tượng sử dụng ma túy tại quán bản thân H không biết, H cũng không cho phép Đ và P2 cho khách sử dụng ma túy tại quán hát.

Nguyễn Đình P2, sinh năm 1997, trú tại thôn Dư X, xã Ninh X, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh là nhân viên quán karaoke Tom Luxury trình bày: Đ và P2 làm quản lý và nhân viên trông coi quán karaoke Tom Luxury) do Ngô Thị Thanh H là chủ. H có giao cho Đ và P2 là khi khách vào hát phòng to của quán thì thu 300.000đ/1 giờ hát còn khách vào hát phòng nhỏ thì thu 150.000đ/1 giờ hát và không cho khách sử dụng ma túy tại quán.

Nguyễn Bá N, sinh năm 1997, trú tại thôn Thanh B, xã Xuân L, huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh trình bày: Ngày 09/6/2019 N có đến quán karaoke Tom Luxury ngồi uống nước do Đ rủ lên. N không nhận tiền, không mua hộ ma túy và không đưa ma túy ketamine cho Đ. N ngồi chơi khoảng 30 phút thì ra về. Việc Đ có ma túy ở đâu thì N không biết.

Các đối tượng ở phòng 301 của quán karaoke Tom Luxury gồm có Phạm Đình P, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Văn B, Nguyễn Quốc H1, Lê Xuân H5 đều trình bày: Khoảng 22 giờ ngày 08/6/2019 các đối tượng gặp nhau và thống nhất góp tiền với nhau để sử dụng ma túy tại quán karaoke Tom Luxury vì P có nửa chỉ ma túy

ketmine và P mượn được 04 viên ma túy kẹo của Ngô Văn D2, sinh năm 1998 ở thôn Tam A, xã Gia Đ, huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh. Việc P mượn được ma túy kẹo của D2 do thông qua Phạm Trường S1, sinh năm 1998 ở cùng thôn với D2. Sau đó các đối tượng vào phòng 301 của quán karaoke Tom Luxury để sử dụng ma túy. Khi vào quán, các đối tượng có yêu cầu nhân viên của quán lên cấm zắc nhạc lên để “bay” tức là sử dụng ma túy tại phòng. Quá trình sử dụng ma túy tại phòng thì số ma túy P mang vào phòng đã hết nên P đã dùng điện thoại của mình gọi điện thoại cho Nguyễn Tiến D, sinh năm 1998 ở thôn Sầm K, xã Việt H, huyện Văn L, tỉnh Hưng Yên để hỏi mua ma túy ketamine và rủ D lên phòng 301 của quán karaoke Tom Luxury chơi nhưng D trả lời không có ma túy và sẽ hỏi hộ P. Sau đó, D gọi điện thoại lại cho P và bảo P gặp Đỗ Duy Đ là quản lý quán karaoke Tom Luxury thì mua được ma túy ketamine và D đồng ý đến quán karaoke Tom Luxury chơi cùng P. Sau đó, H1 xuống cầu thang của quán gặp Đ và mua được một túi ma túy ketamine của Đ với giá là 2.500.000đ rồi H1 cầm túi ma túy ke mua được của Đ lên phòng 301 của quán để sử dụng. Quá trình các đối tượng trên sử dụng ma túy kẹo và ma túy ke tại phòng thì Lý Thị Thanh T1, sinh năm 2001 ở Thôn 4, Quang M, Văn Y, Yên Bái; Nguyễn Tiến D, sinh năm 1998 ở Sầm K, Việt H, Văn L, Hưng Yên và Nguyễn Huy T2, sinh năm 2000 ở Thanh H, Thanh K, Thuận T, Bắc Ninh đều khai nhận sử dụng ma túy tại phòng 301 của quán còn Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1998 ở Đức H1, Xuân L, Thuận T, Bắc Ninh khai nhận là sử dụng ma túy ở phòng 302 của quán rồi sang phòng 301 của quán hát và nhảy cho đến khi bị Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang.

Phạm Trường S1, sinh năm 1998, trú tại thôn Tam A, xã Gia Đ, huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh trình bày: Ngày 06/6/2019, Phạm Trường S1 cùng Ngô Văn D2, sinh năm 1998 ở thôn Tam A, xã Gia Đ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh ngồi hát tại phòng 301 của quán karaoke Tom Luxury ở thôn Tam A, xã Gia Đ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh thì S1 có nhắn tin với Nguyễn Tiến D, sinh năm 1998 ở thôn Sầm K, xã Việt H, huyện Văn L, tỉnh Hưng Yên để nhờ D mua hộ 05 viên ma túy kẹo với giá là 2.500.000đ và D đồng ý. Khoảng 20 phút sau, D mang 05 viên ma túy kẹo đến phòng 301 của quán đưa cho S1 và D2. D2 trả cho D 2.500.000đ. D cầm tiền đi về, còn D2 và S1 bỏ một viên ma túy kẹo ra để sử dụng. Sau đó, D2 cầm 04 viên ma túy kẹo về nhà cất giấu. Ngày 08/6/2019, Phạm Đình P, sinh năm 2002 ở Tam A, Gia Đ, Thuận T, Bắc Ninh có nhắn tin cho S1 hỏi mượn 04 viên ma túy kẹo và S1 bảo P nhắn tin cho D2 để hỏi mượn. Toàn bộ tin nhắn hỏi mua ma túy của S1 và D không còn vì khi nhắn tin xong S1 đã xóa đi, tin nhắn giữa S1 và P cũng không còn vì khi nhắn tin xong S1 đã xóa đi.

Ngô Văn D2, sinh năm 1998 ở Tam A, Gia Đ, Thuận T, Bắc Ninh trình bày: D2 không quen biết gì với Phạm Đình P, sinh năm 2002 và Phạm Trường S1, sinh năm 1998 đều ở Tam A, Gia Đ, Thuận T, Bắc Ninh. D2 không có ma túy và không cho P mượn bốn viên ma túy kẹo cũng không nhắn tin gì với P. Ngày 06/6/2019 và ngày 08/6/2019 D2 ở nhà ngủ.

Nguyễn Tiến D, sinh năm 1998 ở Sầm K, Việt H, Văn L, Hưng Yên khai nhận: Ngày 06/6/2019, D không nhắn tin gì với Phạm Trường S1, sinh năm 1998 ở Tam A, Gia Đ, Thuận T, Bắc Ninh và cũng không bán ma túy kẹo cho S1 và Ngô Văn D2, sinh năm 1998 ở Tam A, Gia Đ, Thuận T, Bắc Ninh.

Các đối tượng ở phòng 302 của quán karaoke Tom Luxury gồm Hoàng Quốc V, Nguyễn Huy H2, Trần Đức T3, Nguyễn Văn S, Lê Văn P1, Đinh Thị T4, Nguyễn Thúy H4, Cao Thị Q, Trần Thị Thanh H3, Đinh Thị D1 đều khai nhận đã sử dụng ma túy kẹo và ma túy ketamine tại phòng 302 của quán karaoke Tom Luxury vào ngày 09/6/2019.

Trần Đức T3, sinh năm 2002 ở Xuân L, Xuân L, Thuận T, Bắc Ninh khai nhận: Vào ngày 09/6/2019, T3 có đưa 3.000.000đ cho Đỗ Duy Đ, là quản lý của quán karaoke Tom Luxury để nhờ Đ mua hộ 3.000.000đ ma túy. Sau đó Đ đưa cho T3 một túi nilon bên trong có 06 viên ma túy kẹo, T3 cầm túi ma túy kẹo lên phòng 302 của quán, T3 đưa cho Phước 02 viên ma túy kẹo, đưa cho Việt 01 viên ma túy kẹo, đưa cho Nguyễn Văn Đ1 01 viên ma túy kẹo, đưa cho Đ 01 viên ma túy kẹo và còn 01 viên ma túy kẹo thì T3 sử dụng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã tiến hành đối chất giữa các đối tượng để làm rõ những nội dung sau:

Đối chất giữa Đỗ Duy Đ với Nguyễn Đình P2 để làm rõ có hay không có việc Ngô Thị Thanh H là chủ quán giao cho Đ và P2 về việc thu tiền khách đến quán sử dụng ma túy. Kết quả đối chất, Đỗ Duy Đ và Nguyễn Đình P2 không thay đổi gì về lời khai như khi làm việc với Cơ quan điều tra. Do vậy không đủ căn cứ để xác Đ vai trò đồng phạm của Nguyễn Đình P2. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành không xem xét xử lý đối với Nguyễn Đình P2.

Đối chất giữa Đỗ Duy Đ với Ngô Thị Thanh H để làm rõ có hay không có việc Ngô Thị Thanh H là chủ quán giao cho Đ về việc thu tiền khách đến quán sử dụng ma túy. Kết quả đối chất, Đỗ Duy Đ và Ngô Thị Thanh H không thay đổi gì về lời khai như khi làm việc với Cơ quan điều tra. Do vậy, không đủ căn cứ để xác Đ vai trò đồng phạm của Ngô Thị Thanh H. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành không xem xét xử lý đối với Ngô Thị Thanh H.

Đối chất giữa Đỗ Duy Đ với Nguyễn Bá N để làm rõ có hay không có việc Nguyễn Bá N cầm tiền, mua hộ ma túy kẹo, và đưa ma túy ketamine cho Đỗ Duy Đ. Kết quả đối chất, Nguyễn Bá N không thừa nhận đã đưa ma túy cho Đ bán. Do vậy không đủ căn cứ để xác Đ hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” của Nguyễn Bá N. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành không xem xét xử lý đối với Nguyễn Bá N.

Đối chất giữa Ngô Văn D2 với Phạm Trường S1 để làm rõ có hay không có việc D2 và S1 mua ma túy của D vào ngày 06/6/2019. Kết quả đối chất, Ngô Văn D2 và Phạm Trường S1 không thay đổi gì về lời khai như khi làm việc với Cơ quan điều tra.

Đối chất giữa Phạm Trường S1 với Nguyễn Tiến D để làm rõ có hay không có việc S1 nhắn tin hỏi mua 05 viên ma túy kẹo của D với giá là 2.500.000đ. Kết quả đối chất, Phạm Trường S1 và Nguyễn Tiến D không thay đổi gì về lời khai như khi làm việc với Cơ quan điều tra.

Đối chất giữa Ngô Văn D2 với Phạm Đình P để làm rõ có hay không có việc D2 cho P mượn bốn viên ma túy kẹo. Kết quả đối chất, Ngô Văn D2 và Phạm Đình P không thay đổi gì về lời khai như khi làm việc với Cơ quan điều tra. Do vậy không đủ căn cứ để xác Đ hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” của Nguyễn Tiến D, Ngô Văn D2, Phạm Trường S1. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành không xem xét xử lý đối với Nguyễn Tiến D, Ngô Văn D2 và Phạm Trường S1 về hành vi trên.

Đối với túi nilon có viên kẻ màu đỏ bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được thu giữ trên mặt loa tại phòng 302 và được niêm P trong P bì thư có ký hiệu M1. Do phòng có nhiều đối tượng, lộn xộn mà các đối tượng trong phòng đều khai không biết túi ma túy trên là của ai. Vì vậy, Cơ quan CSĐT chưa xác Đ túi ma túy đó là của đối tượng nào nên chưa có căn cứ xử lý các đối tượng theo quy Đ của pháp luật.

Đối với nửa chỉ ma túy ketamine của Phạm Đình P bỏ ra cho các đối tượng sử dụng tại phòng 301 của quán. P khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết với giá là 1.000.000đ ở phố K, Gia Đ, Thuận T, Bắc Ninh và P không biết tên, tuổi, địa chỉ, không nhớ đặc điểm của người bán ma túy, nếu cho P gặp lại người bán ma túy cho P, P cũng không nhận diện được. Vì vậy, Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xác minh người đàn ông đã bán ma túy cho P.

Tại bản kết luận giám Đ số 485/KLGĐMT-PC09 ngày 09/6/2019 của Phòng ký thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

Chất tinh thể màu trắng bên trong P bì thư ký hiệu M1 có khối lượng 0,0366 gam; là ma túy; loại ma túy: Ketamine.

Chất bột màu trắng bên trong P bì thư ký hiệu M2 có khối lượng là 0,0085 gam; là ma túy; loại ma túy: Ketamine.

Chất bột màu trắng bên trong P bì thư ký hiệu M3 có khối lượng là 0,0092 gam; là ma túy, loại ma túy: Ketamine.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKS, ngày 07/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Đỗ Duy Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy Đ tại khoản 1 Điều 251 và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy Đ tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Đỗ Duy Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên toà hôm nay sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, các chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo

đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256; Điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 24 đến 26 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; từ 07 năm đến 06 năm 6 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 09 năm đến 09 năm 08 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám Đ; 01 căn cước công dân; 02 đĩa sù hình tròn màu trắng.

Trả lại Đỗ Duy Đ 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng và số tiền 400.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại Hoàng Quốc V 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tham gia tranh luận với đại diện VKS về vấn đề có liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám Đ và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ: Khoảng 02 giờ sáng ngày 09/6/2019, tại cầu thang của quán Karaoke Tom Luxury ở thôn Tam A, xã Gia Đ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Đỗ Duy Đ là người được giao trông coi, quản lý quán Karaoke Tom Luxury đã có hành vi mua bán trái phép 01 gói Katamine cho Nguyễn Quốc H1 (là khách hát của phòng 301) lấy số tiền 2.500.000đ. Sau đó, H1 cầm gói ma túy Ketamine vừa mua được của Đ lên phòng 301 của quán để H1 cùng 07 đối tượng gồm: Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Tiến D, Phạm Đình P, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Văn B, Lý Thị Thanh T1, Nguyễn Huy T2 sử dụng trái phép. Đến 05 giờ 30 phút cùng ngày 09/6/2019 thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang. Khối lượng ma túy còn lại sau giám Đ có khối lượng là 0,0092 gam; là ma túy, loại ma túy: Ketamine.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy Đ tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp sử dụng chất phép chất ma túy” quy Đ tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện

kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Ngoài ra còn gián tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Chính vì vậy phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo đã có một tiền án. Ngày 25/7/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án nhưng chưa được xóa án tích. Do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà nay lại phạm vào tội rất nghiêm trọng do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, sau khi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong quá trình điều tra bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự do vậy khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 251, khoản 3 Điều 256 Bộ luật hình sự phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước mới đủ giáo dục, cải tạo bị cáo. Tuy nhiên do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ.

Liên quan trong vụ án này còn có Ngô Thị Thanh H, là chủ quán Karaoke Tom Luxury để cho người khác lợi dụng sử dụng trái phép chất ma túy tại quán của mình hoạt động karaoke quá giờ được phép tại quán karaoke Tom Luxury. Do vậy Công an huyện Thuận Thành đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính hai hành vi trên của H với mức phạt tiền là 15.000.000đ là phù hợp.

Đối với các đối tượng: Phạm Đình P, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Văn B, Nguyễn Quốc H1, Lê Xuân H5, Lý Thị Thanh T1, Nguyễn Tiến D, và Nguyễn Huy T2, Nguyễn Văn Đ1, Hoàng Quốc V, Nguyễn Huy H2, Trần Đức T3, Nguyễn Văn S, Lê Văn P1, Đinh Thị T4, Nguyễn Thúy H4, Cao Thị Q, Trần Thị Thanh H3 và Đinh Thị D1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện Thuận Thành đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với mỗi đối tượng với mức phạt tiền là 7.500.000đồng là phù hợp.

Đối với các đồ vật, tài sản mà Công an huyện Thuận Thành đã tạm giữ trong quá trình bắt quả tang, khám xét, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã tiến hành xác minh làm rõ các đồ vật, tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của Đỗ Duy Đ nên đã trả lại cho chủ sở hữu. Cụ thể:

Trả lại cho Ngô Thị Thanh H: 02 màn hình tivi nhãn hiệu ASANZO loại 55inch đã qua sử dụng; 06 loa nhãn hiệu CASOUND cùng các mã số như sau: F_212, CA146138951, F_212, F_212, F_212, F_212 đã qua sử dụng; 01 tủ đựng phụ kiện âm ly bên trong có 05 phụ kiện gồm: 01 âm ly, 01 đầu lọc, 01 đầu máy vi tính, 01 cột sóng mic, 01 vang đầy trầm đã qua sử dụng; 01 màn hình chọn bài vi tính Việt KTV đã qua sử dụng; 01 bình khí màu vàng, có khóa vặn màu xanh đã qua sử dụng; 06 loa có đặc điểm: màu xám, tại mê giắc cắm phía sau loa tem có các dãy số lần lượt là: 146137975, 146137975, 146138019, 146138023, 146137877, 146137905 đã qua sử dụng; 01 tủ đựng phụ kiện âm ly bên trong có 05 phụ kiện gồm: 01 âm ly, 01 đầu lọc, 01 đầu máy vi tính, 01 cột sóng mic, 01 vang đầy trầm đã qua sử dụng; 01 màn hình chọn bài vi tính Việt KTV đã qua sử dụng; 02 màn hình tivi nhãn hiệu ASANZO, phía sau màn hình 02 tivi trên có dán tem màu trắng đều có model là: 55SK900 đã qua sử dụng; 01 quyển sổ bìa cứng màu tím đen có chữ Diary bên trong có các chữ và số; 01 quyển sổ bìa xanh bên ngoài có ghi “Phòng Tom Luxury” bên trong có chữ và số; 01 quyển sổ không có bìa bên trong có chữ và số; 03 quyển sổ bìa màu vàng, bên ngoài có ghi “Đẹp” bên trong có chữ và số; 01 cân tiểu ly màu đen MINI – 333; 01 Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 21F8006867 ngày 19/01/2018; 01 Giấy phép kinh doanh karaoke số 22 ngày 20/7/2018; 01 Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 152 ngày 21/8/2018 là phù hợp.

Trả lại cho Nguyễn Văn Đ1: 01 điện thoại di động iphone X màu đen có số sim 0981.399.198 đã qua sử dụng; Lý Thị Thanh T1: 01 điện thoại iphone 6 màu xám có số IMEI: 356956067561319 đã qua sử dụng; Nguyễn Huy H2: 01 điện thoại di động iphone 7 plus màu đen và một điện thoại Nokia màu tím than đã qua sử dụng; Đinh Thị D1: 01 điện thoại di động iphone 6 màu nâu có số sim 0967374760 đã qua sử dụng; Nguyễn Tiến D: 01 điện thoại di động Nokia màu xanh có số IMEI: 351546006700684 đã qua sử dụng; Phạm Đình P: 01 điện thoại iphone 7 màu hồng có Model A1784 FCC ID:BCG-E3092A IC:579C-E3092A đã qua sử dụng và số tiền 1.200.000 đồng; Nguyễn Ngọc T: 70.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám có số IMEI: 352065067611522 đã qua sử dụng; Nguyễn Quốc H1: 01 điện thoại di động OPPO màu hồng C€ 0700 và 01 điện thoại iphone 6 màu xám bạc có FCC ID:BCG-E2817A IC:579C-E2817A IMEI: 354391060575359 đều đã qua sử dụng và số tiền 3.000.000 đồng; Nguyễn Huy T2: 01 điện thoại iphone 6 màu xám bạc có FCC ID:BCG-E2816A IC:579C-E2816A IMEI: 356956067561319 đã qua sử dụng; Hoàng Quốc V: 1.600.000 đồng, 01 điện thoại di động iphone 6S màu hồng có số sim 0965.327.555 và 01 điện thoại di động iphone 6 plus màu xám có số sim 0389087602 đã qua sử dụng, 01 xe máy nhãn hiệu Honda loại SH125 màu trắng đen có số khung 111544, số máy 111616 có biển kiểm soát 99F1-478.92 đã qua sử dụng; Trần Đức T3: 01 điện thoại iphone 6 màu hồng có Model A1688 FCC ID:BCG-E2946A IC:579C-E2946A đã qua sử dụng và số tiền 2.950.000 đồng và 01 xe máy nhãn hiệu Honda loại SH125 màu trắng có số khung 022331, số máy 0154827 không có biển kiểm

soát đã qua sử dụng; Nguyễn Văn S số tiền 3.180.000 đồng và 01 điện thoại Samsung màu đen không có thẻ sim và một điện thoại di động iphone 6 màu vàng lắp thẻ sim 0386333598 đã qua sử dụng; Lê Văn P1: 01 điện thoại iphone XS Max màu vàng đã qua sử dụng và 100.000 đồng; Ngô Văn D2: 01 điện thoại iphone 6S màu vàng có Model A1688 FCC ID:BCG-E2946A IC:579C-E2946A lắp thẻ sim số 0967907774 đã qua sử dụng; Phạm Trường S1: 01 điện thoại Iphone X màu trắng có số IMEI : 356719085704927 lắp thẻ sim số 0918715055 đã qua sử dụng; Ngô Lý Huỳnh 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu DELL màu trắng bạc ở trên mặt có dán băng dính có chữ “C.Hương” đã qua sử dụng là phù hợp.

Đối với số tiền 2.500.000đ mà Đ khai là tiền bán ma túy cho H1, sau đó Đ đưa cho N. Tuy nhiên N không thừa nhận nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để xử lý số vật chứng của vụ án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy Đ của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256; Điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Duy Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Đỗ Duy Đ 02 (Hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 07 (Bảy) năm tù về tội “Chứa chấp sử dụng chất trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 Phong bì thư đã được niêm phong có chứa mẫu vật còn lại sau giám Đ; 01 căn cước công dân số 038097002741 mang tên Hà Văn M, sinh năm 1997 ở thôn Chiền P, Văn N, Bá T, Thanh Hóa; 02 đĩa xù hình tròn màu trắng.

Trả lại Đỗ Duy Đ 01 điện thoại di động iphone 6 màu vàng có model A1778 ID:BCG-E3091A, bên trong có 01 sim Viettel có ICCID số 8984048008815245868 (điện thoại đã bị vô hiệu hóa) đã qua sử dụng và số tiền 400.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại Hoàng Quốc V 01 máy tính xách tay nhãn hiệu AUS đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 26/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Công an huyện Thuận Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS huyện Thuận Thành;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Minh Thu